

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 1301/TTKSBT-PCBTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2020

V/v giám sát hoạt động kiểm soát
bệnh truyền nhiễm trường học trong
đại dịch Covid-19.

KHẨN

Kính gửi:

- Trung tâm Y tế 24 quận huyện;
- Phòng Giáo dục & Đào tạo 24 quận huyện.

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các biện pháp phòng chống bệnh COVID-19 trong các cơ sở giáo dục đồng thời kiểm soát các bệnh truyền nhiễm khác, không để xảy ra tình trạng dịch chông dịch, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố sẽ tổ chức giám sát hoạt động kiểm soát bệnh truyền nhiễm trường học trong đại dịch Covid-19 tại 24 quận huyện như sau:

1. Thời gian: từ ngày 07/5/2020 đến khi năm học kết thúc.
2. Nội dung giám sát: các hoạt động kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học; ưu tiên giám sát đối với bệnh COVID-19 và bệnh Sốt Xuất Huyết (theo biên bản đính kèm).
3. Đối tượng giám sát:
 - Các cơ sở giáo dục: tất cả cấp học công lập và ngoài công lập
 - Các Ký túc xá hoặc khu nội trú sinh viên, học sinh
4. Thành phần đoàn giám sát:
 - Trưởng đoàn: BS CK2 Phan Thanh Tâm – Phó Giám đốc TTKSBT TP
 - Phó trưởng đoàn:
 - o BS CK1 Ngô Cao Lãm – Trưởng khoa Sức khỏe môi trường và y tế trường học
 - o ThS. BS. Lê Hồng Nga – Trưởng khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm
 - Thành viên: các thành viên của 6 đội giám sát theo danh sách đính kèm.
5. Tổ chức giám sát:
 - Tại mỗi quận huyện: đoàn thực hiện giám sát tại ít nhất 1 cơ sở cho mỗi loại đối tượng giám sát.
 - Đội giám sát thông báo đến Trung tâm y tế quận huyện thời gian và địa điểm giám sát ít nhất 1 ngày trước khi thực hiện.

- Kết quả giám sát sẽ được báo cáo hàng tuần về Sở Y tế để báo cáo Ban Chỉ đạo chống dịch thành phố. Các cơ sở có kết quả giám sát được xếp dưới mức khá sẽ được giám sát lại sau 1 tuần.

6. Đề xuất thành phần làm việc của quận huyện:

- Đại diện Ban Giám Hiệu / Ban Quản lý và nhân viên phụ trách y tế;
- Đại diện Phòng Giáo dục & Đào tạo;
- Đại diện khoa Kiểm soát bệnh tật – TTYT;
- Đại diện khoa Y tế công cộng – TTYT;
- Đại diện Trạm Y tế.

Đề nghị phòng Giáo dục & Đào tạo triển khai nội dung công văn này đến tất cả các trường học trên địa bàn.

Thông tin liên hệ: CN. Nguyễn Ngọc Hồng Diễm 0966.857.164 *lily*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GS Nguyễn Tấn Bình – GĐ SYT
 - BSCK2 Nguyễn Hữu Hưng – PGĐ SYT
 - Phòng Nghiệp vụ Y - SYT
 - BGĐ TTKSBT TP;
 - Lưu: VT, KSBTN, SKMT-YTTH.
- (VTNT, NNHD-5b)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phan Thanh Tâm

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
ĐỘI GIÁM SÁT PHÒNG CHỐNG DỊCH TRƯỜNG HỌC

Stt	Nhân sự	Khoa/phòng	Nhiệm vụ	Quận /huyện phụ trách
Đội 1:				Quận 4, Tân Phú, Hóc Môn, Thủ Đức
1	CN Lê Thị Ánh Tuyết	Khoa PCBTN	Đội trưởng	
2	ThS Nguyễn Thành Luân	Khoa SKMT-YTTH	Thành viên	
3	CN Vũ Nguyễn Minh Tâm	Khoa SKMT-YTTH	Thành viên	
Đội 4				Q10, Q6, Gò Vấp, Tân Bình
1	Bs Đặng Văn Tài	Khoa TT-GDSK	Đội trưởng	
2	CN Phạm Thị Huệ	Khoa PCBTN	Thành viên	
3	Bs Văn Thị Giáng Hương	Khoa Dinh dưỡng	Thành viên	
Đội 5				Q8, Q11, Bình Tân, Bình Chánh
1	ThS Đào Phú Khánh	Khoa SKMT-YTTH	Đội trưởng	
2	CN Nguyễn Ngọc Hồng Diễm	Khoa SKMT-YTTH	Thành viên	
3	CN Văn Thị Ngọc Thịnh	Khoa PCBTN	Thành viên	
Đội 6				Quận 9, Bình Thạnh, Quận 2, Cần Giờ.
1	Bs Trương Thị Kim Nguyên	Khoa PCBTN	Đội trưởng	
2	Bs Nguyễn Thanh Thảo	Khoa PCBTN	Thành viên	
3	Bs Trần Ngọc Khánh Trang	Phòng KHNV	Thành viên	
Đội 8				Q1, Q3, Q5, Phú Nhuận
1	Bs Trương Sơn	Khoa SKMT-YTTH		
2	Bs Trần Kiều Oanh	Khoa PCBTN	Đội trưởng	
3	CN Lê Huỳnh Anh Khoa	Khoa BNN	Thành viên	
4	CN Nguyễn Văn Tới	Khoa Côn trùng	Thành viên	
Đội 9				Q7, Q12, Nhà Bè, Củ Chi
1	CN Ngô Thị Song Thương	Khoa SKMT	Đội trưởng	
2	CN Phạm Hồng Ngọc	Khoa Dinh dưỡng	Thành viên	
3	Bs Lữ Nhất Chương	Khoa PCBTN	Thành viên	

TRƯỞNG
KIỂM
BỆ
THÀ
DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN GIÁM SÁT
Công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học

ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIÁM SÁT:

(Địa chỉ

Email:.....SĐT:.....)

Thời gian giám sát:

Thành phần đoàn giám sát:

1.
2.
3.
4.
5.
6.

Đại diện đơn vị được giám sát:

Đại diện phòng GD-ĐT và trường học

1.
2.
3.
4.
5.

Đại diện TTYT và TYT

1.
2.
3.
4.
5.

NỘI DUNG GIÁM SÁT

I. Tình hình chung

- Tổng số HS: - Số lớp:
- Tổng số GV-CBCNV:



II. Nội dung kiểm soát bệnh truyền nhiễm (BTN) trong trường học

Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm đạt
A. Tổ chức kiểm soát BTN trong trường học	35	
1. Trong ban giám hiệu có người phụ trách chính về phòng chống dịch? (ghi rõ tên, chức vụ)	2	
2. BGH và nhân viên y tế được tập huấn về kiểm soát BTN trong trường học.	2	
3. Đầu năm trường có triển khai công tác PCD đến toàn thể GV, CNV theo nội dung mới nhất của TTKSBT TP	2	
4. Có nhận và lưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành giáo dục và y tế về kiểm soát BTN đầy đủ	2	
5. Trường có triển khai/chỉ đạo cho giáo viên, bảo mẫu/giám thị phải tìm hiểu nguyên nhân nghỉ học của học sinh và ghi vào sổ/file điểm danh	2	
6. Trường có quy định tổ chức cho các học sinh, giáo viên rửa tay hàng ngày tại trường (đối với tiểu học, mầm non)? Hoặc hướng dẫn, nhắc nhở học sinh rửa tay (đối với THCS)	3	
7. Có thực hiện rà soát tiền sử tiêm chủng đầu năm học và cập nhật những thay đổi trong năm	2	
8. NVYT có theo dõi các lớp điểm danh và tổng hợp những trường hợp nghỉ học do bệnh vào sổ quản lý học sinh bệnh hàng ngày	4	
9. Trường có báo cáo định kỳ hàng tuần/hàng tháng cho TYT/TTYT	2	
10. Trường có quy định: HS, GV, CNV sốt hay viêm hô hấp không đến trường	2	
11. Có quy định về vệ sinh khử khuẩn (hóa chất khử khuẩn, chất tẩy rửa vệ sinh thông thường gì, thời gian VSKK, tần suất VSKK, người phụ trách từng khu vực)	2	
12. Có cách phân chia hóa chất cho các lớp và các bộ phận cụ thể (ghi rõ số lượng sử dụng trong 1 ngày, hay 1 tuần)	2	
13. Trường có biết những nơi/vật chứa có khả năng ứ đọng nước/chứa nước để phát sinh lăng quăng hiện có tại trường (nếu có)	2	
14. Trường xử lý đúng khi có các vật chứa đó	2	
15. Trường có phân công nhân sự phụ trách kiểm tra, VSMT, xử lý nơi chứa nước trong trường hàng tuần	2	
16. Có tự kiểm tra giám sát VSKK, VSMT	2	
B. Hoạt động truyền thông đặc biệt trong PCD bệnh Covid-19	17	
17. Thực hiện hoạt động truyền thông GDSK cho phụ huynh	5	
18. Thực hiện hoạt động truyền thông GDSK cho học sinh	5	
19. Có truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid -19 cho GV, CNV	7	
C. Thực hành giám sát phát hiện sớm học sinh bị bệnh	15	
20. Trường có sàng lọc HS, GC, CVN có triệu chứng nghi ngờ trước khi vào lớp	3	
21. Sổ điểm danh từng lớp có ghi nguyên nhân nghỉ học của học sinh?	3	
22. Khi phát hiện HS bị bệnh truyền nhiễm, trường có thông báo cho y tế địa phương theo quy định	5	
23. Khi phát hiện trẻ sốt đầu giờ/trong giờ học, trường có xử lý đúng	4	
D. Thực hành vệ sinh cá nhân-vệ sinh khử khuẩn-vệ sinh môi trường	33	
24. Bố trí vòi nước thuận tiện để GV, HS và khách đến trường rửa tay	5	
25. Có xà phòng rửa tay ngay tại vòi nước	3	
26. Nhà trường có giám sát việc rửa tay trong suốt thời gian học sinh có mặt tại trường	4	

27. Học sinh có thực hành rửa tay đúng quy định (thời điểm và cách rửa)	5	
28. Từng khu vực có phân công nhân sự cụ thể để vệ sinh khử khuẩn lớp học, nơi ăn/nghỉ, vui chơi, tay vịn cầu thang, các vật dụng, đồ chơi	2	
29. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn đúng kỹ thuật	2	
30. Đảm bảo thông thoáng trong phòng, nếu sử dụng máy lạnh thì đảm bảo nhiệt độ từ 27 độ C trở lên .	2	
31. Đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2 HS trong lớp ít nhất 1 mét	2	
32. Người thực hiện tại mỗi khu vực có mô tả đúng các pha, cách lau, số lần thực hiện như trường đã trình bày	2	
33. Người được phân công có biết phải kiểm tra, dọn dẹp, thu gom, xử lý các nơi/vật chứa nước hàng tuần	2	
34. Người được phân công có kể đúng nơi/vật chứa có khả năng ứ đọng nước/chứa nước để phát sinh lăng quăng như đoàn GS thấy	2	
35. Kiểm tra thực tế có phát hiện lăng quăng trong trường học	2	
Tổng cộng	100	

Đánh giá:

Tốt: 85-100 điểm

Khá: 75-84 điểm

Trung bình: 60-74

Yếu: dưới 60 điểm

III. Ghi nhận đánh giá các bộ tiêu chí trong trường học

Các tiêu chí	Đã thực hiện và mức đánh giá.	Chưa thực hiện	Không áp dụng
Tiêu chí vệ sinh an toàn thực phẩm.			
Tiêu chí đánh giá an toàn với hoạt động giao thông vận tải.			
Tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học (của Sở Giáo dục và Đào tạo)			

Ý kiến của đoàn giám sát

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
Ý kiến trường học/ Phòng Giáo dục và đào tạo
.....
.....
.....
.....

TM ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

TM ĐOÀN GIÁM SÁT